

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật bao gồm các nội dung sau:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
1.1	Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp yêu cầu gói thầu	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính, máy móc chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Đạt
		Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính, máy móc chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu; kê khai thiếu danh mục vật tư, vật liệu. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Không đạt
1.2	Đối với các vật tư vật liệu chính: Sắt thép, xi măng, cát, đá, gạch xây, bê tông nhựa...và các vật tư khác.	Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. Đơn vị cung cấp phải kèm theo giấy đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp	Đạt
		Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. Không kèm theo giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp hoặc không có ngành nghề không phù hợp.	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật - Biện pháp thi công		
2.1	Tổ chức mặt bằng thi công: Mặt bằng bố trí lán trại, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại.	Chấp nhận được
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2	Giải pháp đặc trưng thi công công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không khả thi với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công các hạng mục: + Rãnh thoát nước + Rải thảm bê tông nhựa mặt đường + Đảm bảo ATGT + Vận chuyển thủ công vật tư từ bãi tập kết vào tuyến.	Trình bày đầy đủ các nội dung bên, các công việc đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công. Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công đúng quy trình thi công, hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
		Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi	Không đạt
3	Tiến độ thi công		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 180 ngày (Bao gồm cả ngày nghỉ lễ, tết).	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 180 ngày (Bao gồm cả ngày nghỉ lễ, tết).	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 180 ngày.	Không đạt
3.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công c) Biểu đồ dự trữ vật liệu đối với các vật liệu chính: Xi măng, gạch xây phù hợp với biểu tiến độ thi công d) Giữa dự trù kinh phí thi công cho các hạng mục công trình phù hợp với giá dự thầu và biểu tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi theo cả 4 nội dung a,b,c và d	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.3	Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E -HSMT.	Đạt
		Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có biểu đồ tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
4	Biện pháp đảm bảo chất lượng, tổ chức quản lý dự án và tổ chức quản lý hiện trường.		
4.1	Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công	Đề xuất đủ và hợp lý đối với cả 2 nội dung bên, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>gồm những nội dung như: sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công... Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công: quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu.</p> <p>- Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý.</p>	<p>Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý</p>	Không đạt
4.2	<p>Biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công:</p> <p>- Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: Các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.</p> <p>- Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công khi mưa bão</p>	<p>Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp đảm bảo chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
4.3	<p>Biện pháp quy trình quản lý tài liệu</p>	<p>Có biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán</p>	Đạt
		<p>Không có đầy đủ giải pháp hợp lý biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu</p>	Không đạt
4.4	<p>Biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường</p>	<p>Có biện pháp, quy trình kiểm tra giám sát công tác thi công của nhà thầu; Có biện pháp tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường đầy đủ hạng mục công trình, hợp lý, khả thi phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt đính kèm E-HSMT.</p>	Đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có hoặc không đầy đủ không hợp lý biện pháp, quy trình kiểm tra giám sát công tác thi công của nhà thầu	Không đạt
5	Vệ sinh môi trường, Phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động		
5.1	<p>Vệ sinh môi trường:</p> <p>a. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.</p> <p>b. Nhà thầu có cam kết nếu trúng thầu sẽ thực hiện đổ phế thải vào bãi xử lý phế thải theo công nghệ nghiền trên địa bàn thành phố (theo Chỉ thị 07/CT-UBND năm 2017).</p>	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung a) và b)	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung các nội dung a) và b)	Không đạt
5.2	Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp PCCC hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp PCCC hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp PCCC hoặc có biện pháp PCCC nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.3	<p>An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công - An toàn giao thông ra vào công trường - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động - Bảo vệ các công trình liền kề; bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường. 	<p>Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng đúng các tiêu chuẩn an toàn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải được huấn luyện theo quy định tại Điều 17, Điều 24 Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; Nghị định 140/2018/NĐ CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; - Phải được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo Khoản 3 Điều 23 Luật an toàn vệ sinh lao động, Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về chế độ trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân trong lao động; <p>Nhà thầu cam kết thực hiện theo Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 về việc thực hiện quy định quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng đúng các tiêu chuẩn an toàn nêu trên</p>	Không đạt
6	Bảo hành và uy tín của nhà thầu		
6.1	Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng (Có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.2	Uy tín của nhà thầu: Kết quả thực hiện các hợp đồng trước đó của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 03 năm trở lại đây (năm 2022, 2023, 2024).	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết của đại diện theo pháp luật của nhà thầu về việc nhà thầu không vi phạm các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐCP; - Có cam kết của đại diện theo pháp luật của nhà thầu về việc nhà thầu không có hợp đồng nào bị chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu; không có hợp đồng nào bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu. 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Chấp nhận được
	Kết luận	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được xác định là đạt, trong đó tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 6.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT